UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44 /KH-UBND	*Đà Nẵng, ngày 04 tháng 02 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 72-NQ/TW*); Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 282/NQ-CP*); Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị (*sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 30-CTr/TU*) và theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 7546/SYT-KHTC ngày 31/12/2025 về việc tham mưu triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ, Uỷ ban nhân dân (UBND) thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hoá và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 30-CTr/TU; tạo sự thống nhất ý chí và hành động của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn thành phố về các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá tại Chương trình hành động số 30-CTr/TU.

2. Yêu cầu

a) Việc cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát Chương trình hành động số 30-CTr/TU và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan; gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của thành phố.

b) Xác định nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện và đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng hệ thống y tế thành phố Đà Nẵng hiện đại, công bằng, hiệu quả và bền vững; đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe ngày càng cao, đa dạng của Nhân dân và phù hợp với xu thế phát triển, hội nhập quốc tế. Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân; bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ y tế toàn diện, liên tục, có chất lượng, an toàn và hiệu quả. Phát triển đồng bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở, y tế chuyên sâu và chủ động ứng phó với các thách thức sức khỏe mới. Phát huy tiềm năng và thế mạnh của y học cổ truyền, gắn với phát triển nguồn dược liệu phong phú, có giá trị. Phấn đấu phát triển thành phố Đà Nẵng trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực miền Trung - Tây Nguyên, hướng tới y tế thông minh và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2030

Đà Nẵng thuộc nhóm dẫn đầu cả nước về các chỉ số sức khoẻ, đạt các chỉ tiêu sức khoẻ cao hơn trung bình chung của các nước, cụ thể:

(1) Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01-18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 75,6 tuổi, trong đó số năm sống khoẻ mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

(2) Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

(3) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn chi phí khám bệnh, chữa bệnh ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình và các chủ trương đề ra.

(4) 100% trạm y tế cấp xã được kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ theo hướng dẫn của Bộ Y tế; được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo quy định, trong đó đến năm 2027 phấn đấu mỗi trạm y tế có ít nhất từ 4 - 5 bác sĩ. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20% vào năm 2030. 100% trạm y tế triển khai sổ sức khỏe điện tử, đơn thuốc điện tử, kết nối giám định bảo hiểm y tế và hoàn thành công bố hồ sơ bệnh án điện tử theo lộ trình.

(5) Đến năm 2026, tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số và đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân.

(6) Phát triển Đà Nẵng thành trung tâm y tế chuyên sâu khu vực miền Trung - Tây Nguyên, với một số chuyên khoa mũi nhọn (tim mạch, ung bướu, phụ sản, nhi khoa, lão khoa) và là một trong những trung tâm điều phối ghép

tạng quốc gia. Phát triển các gói dịch vụ du lịch y tế, các hoạt động phục hồi chức năng, chăm sóc người cao tuổi gắn với lợi thế thành phố biển. Đạt các chỉ tiêu nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là khu vực miền núi tại các đề án, kế hoạch do thành phố ban hành.

b) Tầm nhìn đến năm 2045

Phấn đấu đến năm 2045, thành phố Đà Nẵng trở thành trung tâm y tế thông minh, hiện đại và chuyên sâu của khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Xây dựng môi trường sống có chất lượng tốt; các dịch vụ y tế phát triển toàn diện, đạt chất lượng ngang tầm với các quốc gia tiên tiến trong khu vực; người dân được tiếp cận và thụ hưởng hệ thống chăm sóc sức khỏe thiết yếu có chất lượng, công bằng. Tuổi thọ trung bình của người dân đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi; tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên đạt mức tương đương với các quốc gia có cùng trình độ phát triển.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân

Chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị quán triệt sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân, xem đây là trọng tâm của chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động lồng ghép, ưu tiên bổ sung các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ.

Triển khai thường xuyên công tác tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân. Đa dạng các hình thức tuyên truyền, đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội để nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tự giác, thói quen, nếp sống, trách nhiệm của mỗi người dân và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân. Triển khai tích cực, có hiệu quả các hoạt động hưởng ứng "Ngày sức khỏe toàn dân" (ngày 07/4 hằng năm) theo chỉ đạo của Trung ương, đa dạng hóa các hình thức tập luyện thể dục thể thao phù hợp với từng nhóm đối tượng, lứa tuổi, giới tính, nghề nghiệp và điều kiện sinh hoạt của người dân. Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các câu lạc bộ, nhóm tập luyện thể dục thể thao tại khu dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; từng bước chuẩn hóa hoạt động của các mô hình thể thao cơ sở theo hướng hiệu quả, bền vững; tăng cường chất lượng giáo dục thể chất trong nhà trường; đa dạng hóa nội dung, hình thức hoạt động thể thao học đường; gắn phát triển thể lực học sinh với các chương trình dinh dưỡng học đường, chăm sóc sức khỏe học sinh và phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em.

Phát huy lợi thế về điều kiện tự nhiên, cảnh quan và hệ thống hạ tầng du lịch để phát triển các sản phẩm du lịch thể thao, du lịch chăm sóc sức khỏe, nghỉ dưỡng kết hợp vận động thể chất. Tổ chức các sự kiện thể thao cộng đồng, giải thể thao phong trào gắn với quảng bá hình ảnh thành phố Đà Nẵng là điểm đến sống khỏe, năng động; khuyến khích xã hội hóa, thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao phục vụ Nhân dân và du khách.

Chủ động phòng ngừa và kiểm soát chặt chẽ các yếu tố nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh. Giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện. Kiểm soát các sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm, các loại thực phẩm độc hại không rõ nguồn gốc xuất xứ. Quan tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo môi trường sống, làm việc, học tập cân bằng. Chú trọng công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao công cộng, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân. Triển khai các giải pháp đồng bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình. Xây dựng các mô hình cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh.

Triển khai có hiệu quả và phù hợp các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia nâng cao trí lực, thể lực, tầm vóc, tuổi thọ người Việt Nam, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, Chương trình chăm sóc sức khỏe học đường. Chú trọng dinh dưỡng phòng bệnh trong suốt vòng đời, theo từng lứa tuổi, giai đoạn phát triển, tình trạng sức khỏe; bảo đảm cân đối về khẩu phần, thành phần dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn, phù hợp với thể trạng, văn hóa và điều kiện kinh tế xã hội của địa phương. Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong nhà trường; đưa nội dung giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng vào chương trình giáo dục ở các cấp học phù hợp. Có chính sách nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, gia tăng tỷ lệ sinh để đạt được mức sinh thay thế bền vững.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế, tạo môi trường quản trị minh bạch và trách nhiệm giải trình, gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền rõ ràng. Quy định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện các giải pháp phòng, chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Hoàn thiện thể chế, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

Triển khai hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2026 - 2030; chủ động tham gia xây

dựng, góp ý hoàn thiện và tổ chức thực hiện các luật liên quan đến lĩnh vực y tế như Luật Dân số, Luật Phòng bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thiết bị y tế,... Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn của thành phố.

Phát triển hệ thống y tế thành phố theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Chủ động chuẩn bị kịch bản, sẵn sàng ứng phó với thảm hoạ y tế; không để xảy ra tình trạng "bị động, bất ngờ".

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành y tế, mạng lưới các cơ sở y tế và sắp xếp, kiện toàn hệ thống y tế theo hướng tinh gọn, phù hợp mô hình chính quyền 02 cấp tại địa phương, đảm bảo tính cân đối, đồng bộ, kết nối, hiệu quả và tiếp cận thuận lợi. Rà soát, nghiên cứu, xây dựng lộ trình chuyển các cơ sở y tế, bệnh viện lớn, các trung tâm chuyên môn, chuyên sâu lĩnh vực y tế về khu vực phía Nam và phía Tây thành phố; từng bước giảm khoảng cách về chất lượng khám bệnh, chữa bệnh giữa các cơ sở y tế, bệnh viện lớn trên địa bàn thành phố.

Kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, đủ năng lực giám sát, cảnh báo sớm, chủ động phòng, chống và kiểm soát, ngăn chặn dịch bệnh; tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm; triển khai có hiệu quả chương trình tiêm chủng mở rộng; thực hiện quản lý sức khỏe theo vòng đời; khuyến khích người dân chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh, khám sàng lọc một số loại bệnh tật phổ biến, nguy hiểm phù hợp với từng lứa tuổi, nhóm đối tượng. Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, chất lượng môi trường sống, học tập, làm việc, chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế.

Củng cố và phát triển y tế cơ sở, trong đó tập trung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm y tế khu vực, trạm y tế cấp xã theo hướng dẫn của Trung ương, phù hợp với đặc thù địa phương. Mỗi trạm y tế cấp xã có đủ nhân lực, bác sĩ, trang thiết bị, thuốc thiết yếu bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các dịch vụ chăm sóc xã hội. Duy trì và nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản và cộng tác viên y tế - dân số - trẻ em; từng bước triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình và tăng cường kết nối, hỗ trợ giữa các cấp chuyên môn. Ưu tiên đầu tư cho khu vực miền núi, biển đảo, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn.

Xây dựng hệ thống cấp cứu ngoại viện đồng bộ, hiện đại, có khả năng ứng cứu nhanh chóng trong mọi tình huống khẩn cấp. Nghiên cứu, đầu tư phát triển y tế biển đảo, nhất là tại các xã đảo, đặc khu. Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an đáp ứng kịp thời với các tình huống khẩn cấp về y tế, bảo đảm chăm sóc sức khỏe nhân dân, lực lượng vũ trang và gắn với nhiệm vụ quốc phòng - an ninh khu vực biển đảo, biên giới.

Tổ chức hệ thống khám bệnh, chữa bệnh hoạt động hiệu quả, hỗ trợ kịp thời giữa các cấp chuyên môn. Tăng cường phối hợp, liên kết với các cơ sở y tế đa khoa và chuyên khoa để tổ chức khám, chữa bệnh lưu động định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân, trong đó chú trọng sàng lọc, phát hiện sớm bệnh ở các đối tượng nguy cơ, khu vực khó khăn. Tiếp nhận một số bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế chuyển về thành phố quản lý theo chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Y tế. Tập trung nguồn lực phát triển y tế chuyên sâu và hội nhập quốc tế, xây dựng và phát triển các chuyên khoa mũi nhọn ngang tầm khu vực; phấn đấu có ít nhất 01 bệnh viện đạt cấp chuyên sâu, xây dựng bệnh viện lão khoa hoặc bệnh viện đa khoa có chuyên khoa, trung tâm lão khoa, hoàn thiện hệ thống phục hồi chức năng và phát triển Bệnh viện Phục hồi chức năng thành phố có chức năng vùng, kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi, chăm sóc sức khỏe tại nhà.

Phát triển Đà Nẵng trở thành mô hình điểm về du lịch y tế nói chung và du lịch chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền nói riêng trong cả nước. Đưa du lịch y tế trở thành sản phẩm du lịch, có chất lượng cao, đem lại hiệu quả kinh tế cho du lịch và y tế của thành phố. Xây dựng và phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền có giá trị kinh tế; hình thành chuỗi cung ứng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền để phục vụ khách du lịch trong nước và quốc tế tại thành phố Đà Nẵng.

Kết hợp hài hòa y học cổ truyền với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo nhân lực, qua đó nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe toàn diện cho Nhân dân. Kế thừa, phát huy, phát triển y học cổ truyền gắn với phát triển nguồn dược liệu phong phú, quý hiếm, đặc thù của địa phương. Xây dựng và phát triển 05 dòng cung ứng dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch theo Quyết định số 2951/QĐ-BYT ngày 21/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt Đề án Phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch đến năm 2030 và Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 04/11/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch tại thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2024 - 2030[1]. Tập trung xây dựng bản đồ quy hoạch vùng trồng dược liệu tại địa phương, bảo tồn nguồn dược liệu quý hiếm Sâm Ngọc Linh, đề xuất các chính sách nhằm hỗ trợ việc thu mua, chế biến, sản xuất các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu, đặc biệt là các loại thuốc có thành phần dược liệu chủ yếu là Sâm Ngọc Linh. Có chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng trung tâm công nghiệp dược liệu và khu công nghiệp chế biến dược liệu theo hướng công nghệ cao, nhằm liên kết chặt chẽ với y tế và du lịch để tạo giá trị gia tăng.

Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

---

[1] Du lịch chăm sóc sức khỏe bằng y dược cổ truyền, Du lịch dược liệu và thuốc cổ truyền, Du lịch thẩm mỹ bằng y dược cổ truyền, Du lịch khám phá y dược cổ truyền và văn hóa bản địa, Du lịch học thuật y dược cổ truyền.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế.

Đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh gắn liền với nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Lương y phải như từ mẫu". Đội ngũ thầy thuốc và nhân viên y tế phấn đấu giỏi y thuật, giàu y đức, tận tụy với nghề nghiệp, xứng đáng với sự tin cậy và tôn vinh của xã hội. Rà soát, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của cán bộ y tế, đổi mới và tăng cường giáo dục y đức, kiến thức pháp luật trong đào tạo khối ngành sức khỏe; thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh. Cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm an toàn, giảm áp lực cho nhân viên y tế; đổi mới cách thức quản lý cung ứng dịch vụ y tế theo chất lượng đầu ra, hướng đến sự hài lòng của người bệnh và nhân viên y tế. Đẩy mạnh phong trào thi đua, xây dựng, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng điển hình tiên tiến về y đức; duy trì Giải thưởng "Tỏa sáng Blouse trắng" hằng năm để tôn vinh những gương điển hình hết lòng vì người bệnh; đồng thời, kiên quyết chấn chỉnh tiêu cực, phòng chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực y tế và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại nhân viên y tế.

Tập trung phát triển nhân lực y tế đồng bộ về số lượng, cơ cấu và chất lượng, trong đó ưu tiên đảm bảo nhân lực cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, cấp cứu ngoại viện và các lĩnh vực mũi nhọn, chuyên sâu, đặc thù khó tuyển dụng, nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe toàn dân, toàn diện đồng thời với phát triển hệ thống y tế chuyên sâu của thành phố. Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển nhân lực y tế giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện các đề án, kế hoạch thu hút, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân phiên, luân chuyển cán bộ y tế trong hệ thống y tế; kiện toàn đội ngũ cộng tác viên y tế - dân số - trẻ em, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản theo chức năng, nhiệm vụ; chú trọng đảm bảo nhân lực y tế khu vực miền núi, biên giới, biển đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Thúc đẩy liên kết với các trường đại học trong và ngoài nước; mở rộng liên kết đào tạo sau đại học, đào tạo chuyên khoa sâu; có chính sách đào tạo nhân lực bền vững cho y tế miền núi.

Triển khai kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế theo đúng quy định; xây dựng và thực hiện các chính sách đặc thù cho người làm chuyên môn trực tiếp tại trạm y tế xã, cơ sở y tế dự phòng, các lĩnh vực y tế đặc thù. Ưu tiên bố trí nguồn lực phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố để phát triển nhân lực y tế đảm bảo hoạt động y tế dự phòng, y tế cơ sở, cấp cứu ngoại viện và các lĩnh vực đặc thù như tâm thần, pháp y, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh…. Có cơ chế, chính sách vượt trội để thu hút, giữ chân và phát triển đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế chất lượng cao theo yêu cầu phát triển y tế chuyên sâu; thu hút các chuyên gia về quản trị y tế, công nghệ thông tin và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu đổi mới mạnh mẽ quản trị y tế và xây dựng mô hình y tế

thông minh.

Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ và đào tạo nhân lực y tế chất lượng cao trong lĩnh vực y tế. Chủ động thu hút đầu tư nước ngoài, đội ngũ chuyên gia, trí thức có trình độ cao đến làm việc tại thành phố; đồng thời, đưa sinh viên giỏi, cán bộ y tế có năng lực đi đào tạo chuyên sâu ở các nước có nền y tế phát triển. Khai thác, phát huy các thế mạnh, tiềm năng hợp tác quốc tế về y tế thành phố.

Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

Ngân sách nhà nước bảo đảm các nhiệm vụ chi đáp ứng các yêu cầu cơ bản, thiết yếu của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho y tế; ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, một số lĩnh vực đặc thù như vận chuyển cấp cứu, tâm thần, pháp y, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh... và hoạt động chăm sóc sức khỏe cho các nhóm đối tượng chính sách xã hội, đối tượng đặc thù, khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, biển đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Ưu tiên bố trí ngân sách đầu tư các dự án công trình y tế trọng điểm theo phân kỳ, phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, trong đó tập trung triển khai các công trình, dự án theo Nghị quyết và Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/10/2025 của Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2025-2030, Quy hoạch chung thành phố được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các Đề án, Kế hoạch hoạt động ngành y tế đã được UBND thành phố phê duyệt.

Bố trí ngân sách và tổ chức triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho Nhân dân ít nhất một lần mỗi năm, theo nhóm đối tượng, địa bàn và lộ trình ưu tiên theo chủ trương, định hướng của Trung ương; khám chuyên khoa cho Nhân dân các khu vực biên giới, hải đảo, vùng khó khăn. Từ năm 2026, phối hợp đồng bộ giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí và kiểm tra sức khỏe học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định, gắn với khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; từng bước tiến tới mục tiêu khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân thành phố.

Từng bước thực hiện các chính sách miễn viện phí, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo hướng

dẫn và lộ trình của các cấp thẩm quyền. Từng bước thực hiện tăng tỷ lệ, mức thanh toán, chi cho phòng bệnh, chẩn đoán, điều trị sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên theo lộ trình từ Quỹ Bảo hiểm y tế để giảm gánh nặng tài chính cho người bệnh, phù hợp với việc tăng mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật. Ngân sách nhà nước và Quỹ Bảo hiểm y tế chi trả cho một số dịch vụ phòng bệnh, quản lý bệnh mạn tính, khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo yêu cầu chuyên môn tại cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, cơ bản theo lộ trình phù hợp.

Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng bền vững Quỹ Bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, sử dụng tiết kiệm chi phí quản lý, tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh. Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khỏe theo đúng quy định.

Chủ động lực lượng, xây dựng cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực y tế, bảo đảm vắc-xin, dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống ngộ độc thực phẩm, đảm bảo cấp cứu y tế khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế các sự kiện, nhất là các sự kiện mang tầm quốc tế.

Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khoẻ

Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện. Triển khai Chiến lược chuyển đổi số y tế đến năm 2030; hoàn thiện và thực hiện Đề án y tế thông minh trên địa bàn thành phố theo 03 trụ cột: Phòng bệnh thông minh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh. Xây dựng các cơ sở dữ liệu y tế bảo đảm tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ, liên thông, đồng bộ và thống nhất với các dữ liệu quốc gia, y tế và bảo hiểm y tế; có cơ chế chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu hiệu quả, an ninh, an toàn. Vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử; kết nối đồng bộ, quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Triển khai các sáng kiến nâng cao kiến thức số, năng lực số y tế. Tăng cường kiểm tra phòng, chống thông tin sai lệch, bảo đảm người dân có kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe cần thiết.

Ưu tiên đầu tư để triển khai thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain, dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong lĩnh vực y tế nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và tăng cường tính minh bạch trong việc cung cấp, sử dụng các dịch vụ y tế. Hình thành các trung tâm nghiên cứu liên ngành và chuyên sâu về khoa học và công nghệ, kết hợp

viện - trường, nâng cao năng lực các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, kỹ thuật cao, phòng thí nghiệm trọng điểm và các cơ sở nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y tế, nhất là công nghệ nano, công nghệ sinh học, y học tái tạo, y học hạt nhân...

Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là trong đầu tư, phát triển cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, dịch vụ phòng bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực y tế, sản xuất thuốc, vắc-xin, thiết bị y tế, kiểm định, kiểm nghiệm, kiểm chuẩn. Xây dựng cơ chế đột phá để khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội cho các chương trình nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc người Việt Nam.

Khuyến khích hình thành các bệnh viện tư nhân có quy mô lớn, trình độ kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm các quốc gia phát triển; phát triển hệ thống dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người cao tuổi, trẻ em và người khuyết tật, bảo đảm tính nhân văn, công bằng và đáp ứng nhu cầu ngày càng gia tăng của xã hội; quan tâm các cơ sở chăm sóc sức khỏe ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn. Phát triển du lịch y tế, nghỉ dưỡng, phục hồi sức khỏe gắn với tiềm năng du lịch biển của thành phố, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao vị thế của thành phố như một điểm đến y tế chất lượng cao trong khu vực.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư tư nhân, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật. Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án; nghiên cứu cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe. Nghiên cứu thực hiện chính sách không thu tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, tiền thuế đất đối với các cơ sở y tế trong nước; không áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ sở y tế công lập, tư nhân hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm.

Cơ quan chủ trì: UBND xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ các nguồn:

1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên và kế hoạch đầu tư công trung, dài hạn, hằng năm của thành phố; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Đóng góp, hỗ trợ hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Các cơ quan, đơn vị ưu tiên sử dụng nguồn xã hội hoá, nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác để thực hiện trước khi đề nghị ngân sách thành phố bố trí dự toán.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Chương trình hành động số 30-CTr/TU, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường, đặc khu: căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của từng đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, trong đó cần tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đưa các chỉ tiêu, mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân vào các Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn của cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng tới toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân hiểu rõ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 30-CTr/TU;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, sâu rộng nhằm quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân, xem đây là trọng tâm của chính sách kinh tế - xã hội; phương thức tuyên truyền đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng; nội dung tập trung: nâng cao ý thức tự giác, thói quen, nếp sống, trách nhiệm của mỗi người dân và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ; tổ chức khảo sát đánh giá thực trạng kiến thức sức khoẻ của Nhân dân;

- Triển khai phong trào toàn dân chủ động, tự giác chăm sóc sức khoẻ, xây dựng "văn hoá sức khoẻ" trong Nhân dân; gắn phong trào "Ngày sức khoẻ toàn dân" với các hoạt động tại các cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, khu công nghiệp, khu du lịch, phù hợp với từng vùng thành thị, miền núi, nông thôn, biên giới, hải đảo;

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể như sau:

1. Sở Y tế

a) Tham mưu các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn và hằng năm của thành phố.

b) Triển khai thực hiện hiệu quả các Đề án, Chương trình, Kế hoạch và cơ chế, chính sách của Trung ương về y tế theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 282/NQ-CP; đồng thời tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù của thành phố liên quan đến lĩnh vực y tế nêu tại Kế hoạch này.

c) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế; đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền triệt để lĩnh vực y tế; phối hợp thanh tra, chủ động kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở y tế, cơ sở sản xuất, kinh doanh dược phẩm, thực phẩm, dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; phòng, chống lạm dụng, trục lợi chính sách, tiêu cực, lãng phí; xử lý nghiêm các hành vi sai phạm.

d) Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ của Đề án sắp xếp hệ thống y tế đã được phê duyệt; bao gồm tổ chức chuyển các trạm y tế xã về UBND xã, phường, đặc khu quản lý đảm bảo tiến độ và không gián đoạn, ảnh hưởng chất lượng y tế cấp xã; tổ chức các trung tâm y tế khu vực theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phù hợp với hệ thống y tế thành phố; nghiên cứu quy hoạch các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa thành phố nhằm phát triển hệ thống y tế toàn diện, đồng bộ, liên thông, công bằng và hiệu quả.

đ) Tham mưu xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Đề án phát triển nhân lực y tế đến năm 2030 và các giải pháp cụ thể về thu hút, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, luân phiên, luân chuyển cán bộ y tế nhằm đáp ứng với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; gắn với thực hiện đồng bộ với các Đề án phát triển nhân lực y tế của Bộ Y tế được Chính phủ giao tại Nghị quyết số 282/NQ-CP.

e) Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng theo hướng hiện đại, đủ năng lực giám sát, cảnh báo sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh, chủ động triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh. Triển khai chương trình tiêm chủng mở rộng theo quy định, đảm bảo mục tiêu về độ bao phủ và đáp ứng phòng chống dịch bệnh. Triển khai đầy đủ và hoàn thành các chỉ tiêu Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khoẻ, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035. Tăng cường kết nối, hỗ trợ giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật trong hệ thống y tế, tập trung hỗ trợ cho trạm y tế cấp xã nhằm tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20% và triển khai chăm sóc sức khoẻ theo nguyên lý y học gia đình. Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ, khám sàng lọc, khám kiểm tra sức khoẻ cho các nhóm đối tượng, địa bàn theo quy định và lộ trình hướng dẫn của Bộ Y tế và hoàn thành tạo lập sổ sức khoẻ điện tử, làm cơ sở chăm sóc sức khoẻ theo vòng đời nhằm phát hiện sớm bệnh tật, giảm chi phí và bảo đảm công bằng y tế.

g) Phát triển y tế chuyên sâu, du lịch y tế đáp ứng yêu cầu thực tiễn và hội nhập quốc tế. Thúc đẩy liên kết giữa bệnh viện, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm phát triển y học công nghệ cao, chuyên sâu; tập trung phát triển một số trung tâm y tế chuyên sâu chất lượng cao ngang tầm khu vực, quốc tế để thu hút, phát triển du lịch chữa bệnh tại Việt Nam, giảm tình trạng người dân ra nước ngoài chữa bệnh. Định hướng xây dựng, phát triển các bệnh viện đa khoa trên địa bàn theo hướng trung tâm chuyên sâu gắn với phát triển dịch vụ du lịch y tế; phát triển các loại hình dưỡng lão, chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi gắn với thế mạnh riêng của địa bàn thành phố Đà Nẵng, đồng thời tiếp tục hoàn thiện hệ thống dịch vụ phục hồi chức năng. Phát triển các phòng kiểm nghiệm, xét nghiệm y tế hiện đại, đồng bộ, liên thông để phát huy hiệu quả đầu tư trong hệ thống cơ sở khám bệnh chữa bệnh, dự phòng và kiểm soát chất lượng thuốc, dược liệu, mỹ phẩm, thực phẩm.

h) Phát triển y học cổ truyền thành phố trong giai đoạn mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 25/CT-TTg ngày 15/9/2023; Kết luận số 86-KL/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền Y học cổ truyền Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong giai đoạn mới và Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp với y học hiện đại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đến năm 2030; tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao năng lực của hệ thống y học cổ truyền; kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh.

k) Tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý tài chính, cơ chế tự chủ của các cơ sở y tế, sử dụng hiệu quả Quỹ Bảo hiểm y tế tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế. Chủ động xây dựng cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực y tế, bảo đảm vắc-xin, dự trữ thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh, sự kiện y tế công cộng khẩn cấp và bảo đảm an ninh y tế.

l) Triển khai hiệu quả Chiến lược chuyển đổi số y tế và Đề án phát triển y tế thông minh đến năm 2030; tập trung hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu y tế bao gồm dữ liệu chuẩn kết nối, chia sẻ và liên thông đồng bộ; hoàn thành việc tạo lập Sổ sức khoẻ điện tử cho toàn bộ người dân; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu y tế tập trung của thành phố và liên thông Trung tâm dữ liệu y tế quốc gia; hoàn thiện và liên thông Hệ thống thông tin xét nghiệm trên địa bàn thành phố; xây dựng phần mềm và các giải pháp điều phối, cấp cứu an toàn y tế tập trung trong lĩnh vực phòng, chống dịch bệnh, sự kiện y tế công cộng và lĩnh vực bảo trợ thành phố; xây dựng hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý hành nghề ngành y, dược; xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý đấu thầu thuốc. Triển khai thực hiện Đề án tăng cường nghiên cứu, phát triển ứng dụng khoa học công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và dữ liệu lớn (Big Data), internet vạn vật (IoT) trong vận chuyển cấp cứu, khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản lý y tế; bệnh viện thông minh.

m) Khuyến khích, thúc đẩy phát triển y tế tư nhân; phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 68-

NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị nhằm thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội, hoạt động hợp tác công tư trong công tác chăm sóc sức khoẻ Nhân dân.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Y tế triển khai xây dựng việc sắp xếp hệ thống y tế theo mô hình chính quyền 2 cấp; phối hợp thực hiện các Đề án, chính sách về phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế.

b) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp; phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền, phổ biến các giải pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, nhân rộng mô hình nơi làm việc an toàn, góp phần đảm bảo sức khỏe người lao động, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp xảy ra.

3. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, bố trí dự toán chi ngân sách địa phương hằng năm cho lĩnh vực y tế, bảo hiểm y tế cho đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật và tăng dần hằng năm theo chỉ đạo của Thành uỷ, UBND thành phố. Đảm bảo nhiệm vụ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khoẻ.

b) Phối hợp với Sở Y tế thực hiện rà soát, ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Triển khai các nội dung giáo dục sức khoẻ vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, bậc học; triển khai các hoạt động chăm sóc sức khoẻ, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường tại cơ sở giáo dục; tham mưu Kế hoạch triển khai Chương trình sức khoẻ học đường cho giai đoạn mới.

b) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường, đuối nước trẻ em, triển khai nhân rộng mô hình trường học an toàn, khoẻ mạnh, cân bằng, giảm căng thẳng, lành mạnh về sức khoẻ tinh thần.

c) Tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố ban hành các chính sách hỗ trợ xuất ăn cho học sinh, sữa học đường cho học sinh tại các trường học trên địa bàn thành phố.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương triển khai hiệu quả công tác y tế học đường; thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ học sinh.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp tuyên truyền Phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khoẻ, xây dựng văn hoá sức khoẻ trong Nhân dân. Gắn phong trào "Ngày Sức khoẻ toàn dân" với các hoạt động cộng đồng tại khu du lịch; tổ chức đồng loạt các chương trình rèn luyện thể thao, sàng lọc bệnh không lây nhiễm gắn kết hợp với phát triển du lịch và nâng cao chất lượng cuộc sống.

b) Phát huy lợi thế cảnh quan thiên nhiên, di sản văn hoá để xây dựng thương hiệu "Đà Nẵng - điểm đến sức khoẻ xanh", thúc đẩy phong trào rèn luyện, chăm sóc sức khoẻ trong Nhân dân gắn với phát triển du lịch và nâng cao chất lượng cuộc sống.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hoá, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khoẻ cho Nhân dân; đẩy mạnh phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khoẻ, chú trọng công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hoá, thể thao công cộng phục vụ rèn luyện sức khoẻ cho Nhân dân; xây dựng, các trung tâm thể thao cộng đồng tại các địa phương miền núi, hải đảo; gắn kết du lịch - thể thao - sức khoẻ để phục vụ Nhân dân và khách du lịch.

d) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các hoạt động thể thao, văn hóa, du lịch; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về phòng chống bạo lực gia đình nhằm xây dựng cộng đồng an toàn, khoẻ mạnh, cân bằng, lành mạnh về sức khoẻ tinh thần.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Triển khai kiểm soát, thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn y tế, chất thải lây nhiễm phát sinh trong quá trình khám, chữa bệnh và phòng, chống các dịch bệnh, đặc biệt là các thông số ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí… ảnh hưởng tới sức khoẻ.

b) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố và UBND các xã, phường, đặc khu tổ chức rà soát thực hiện ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, ưu tiên bố trí quy hoạch cho quỹ đất phục vụ nhu cầu các dự án xây dựng, phát triển quỹ đất xây dựng cơ sở y tế (các cơ sở chăm sóc sức khoẻ), trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

c) Tham mưu tổ chức triển khai Nghị định thay thế Nghị định số 65/2017/NĐ-CP ngày 19/5/2017 của Chính phủ về chính sách đặc thù về giống, vốn và công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu.

7. Sở Công Thương

a) Chủ trì tham mưu triển khai công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khoẻ, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khoẻ con người.

b) Tập trung kiểm soát chặt chẽ tình trạng sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ rượu bia thủ công nhỏ lẻ và buôn lậu thuốc lá qua biên giới.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Y tế nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong khám chữa bệnh, tăng cường bảo tồn nguồn gen dược liệu đặc hữu, dược liệu quý có giá trị kinh tế cao từ nguồn gen dược liệu trên địa bàn thành phố.

b) Hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về y, dược, dược liệu; hỗ trợ triển khai hiệu quả chuyển đổi số lĩnh vực y tế.

9. Công an thành phố

a) Triển khai các giải pháp đồng bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống tội phạm xã hội. Tăng cường kiểm tra nồng độ cồn đối với lái xe, đặc biệt là tại các khu du lịch, khu công nghiệp, khu vực cửa khẩu.

b) Phối hợp với Sở Y tế triển khai hiệu quả chuyển đổi số lĩnh vực y tế, thực hiện liên thông, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế và dữ liệu dân cư.

10. Thanh tra thành phố

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực và xử lý nghiêm các sai phạm trong lĩnh vực y tế.

11. Đề nghị Bảo hiểm xã hội thành phố

a) Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách Bảo hiểm y tế: tuyên truyền nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế; rà soát, tổng hợp số liệu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế của toàn thành phố để kịp thời đề xuất các giải pháp phấn đấu hoàn thành mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2030.

b) Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khoẻ, các gói bảo hiểm y tế theo nhu cầu, liên kết giữa bảo hiểm y tế với bảo hiểm sức khoẻ do các doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp, tạo thêm lựa chọn cho người dân.

12. UBND xã, phường, đặc khu

a) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan chuyên môn y tế tổ chức hoạt động y tế cấp xã hiệu quả, theo quy định về phân cấp.

b) Kiện toàn đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên y tế - dân số - trẻ em; giáo dục, nâng cao năng lực và đảm bảo đầy đủ điều kiện làm việc cho nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên y tế - dân số - trẻ em.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền tác hại của thuốc lá, rượu, bia trong trường học, cộng đồng dân cư; nhân rộng mô hình "khu phố không thuốc lá, không rượu bia" gắn với xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm an ninh trật tự và sức khoẻ cộng đồng.

13. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Phối hợp với ngành y tế tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ về nội dung Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng

cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, chủ động báo cáo, đề xuất UBND thành phố (qua Sở Y tế) để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận*:**
- Bộ Y tế (b/c);
- TT Thành uỷ, HĐND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc TP;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP UBND TP;
- Lưu: VT, SYT, KGVX.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Anh Thi

Phụ lục I

DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 44 /KH-UBND ngày 04 /02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Mục tiêu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I. Nâng cao tầm vóc, thể lực, trí lực và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân				
1	Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1-18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm	Tháng 6/2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
2	Tuổi thọ trung bình đạt trên 75,6 tuổi	Tháng 9/2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
3	Số năm sống khỏe mạnh của người dân đạt tối thiểu 68 năm	Tháng 9/2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
II. Giảm gánh nặng bệnh tật và tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe				
4	Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng mở rộng đạt trên 95%	Tháng 9/2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
5	Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%	Tháng 9/2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ngành, địa phương
III. Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện				
6	Người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần theo lộ trình	Từ năm 2026	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
7	Người dân được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời	Từ năm 2026	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương

STT	Mục tiêu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
8	Người dân được miễn chi trả ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình	Năm 2030	Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố	Các sở, ngành, địa phương
9	Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đặc biệt tại khu vực miền núi theo các đề án, kế hoạch đã được thành phố ban hành.	Năm 2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
IV. Đầu tư, kiện toàn cơ sở vật chất, thiết bị y tế và nhân lực tại trạm y tế cấp xã				
10	100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế theo chức năng, nhiệm vụ	Từ năm 2026	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương
11	Bố trí tối thiểu 4-5 bác sĩ làm việc tại trạm y tế xã và đủ nhân lực theo quy định	Năm 2027	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương liên quan
12	Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã tăng lên trên 20%	Năm 2027	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương liên quan
13	100% trạm y tế triển khai sổ sức khoẻ điện tử, đơn thuốc điện tử, kết nối giám định bảo hiểm y tế và hoàn thành công bố hồ sơ bệnh án điện tử theo lộ trình	Năm 2027	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương liên quan
V. Bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân				
14	Tỷ lệ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số đến năm 2026 và đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2030	Đến năm 2026 và 2030	Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội thành phố	Các sở, ngành, địa phương
15	Phát triển thêm các loại hình bảo hiểm sức khỏe	Năm 2030	Bảo hiểm xã hội thành phố	Các sở, ngành, địa phương
VI. Phát triển Đà Nẵng trở thành trung tâm y tế chuyên sâu khu vực miền Trung - Tây Nguyên				
15	Phát triển Đà Nẵng thành trung tâm y tế chuyên sâu của khu vực miền Trung - Tây	Năm 2030	Sở Y tế	Các sở, ngành,

STT	Mục tiêu	Thời gian hoàn thành	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	Nguyên, với các chuyên khoa mũi nhọn như tim mạch, ung bướu, phụ sản, nhi khoa, lão khoa và từng bước trở thành một trong những trung tâm điều phối ghép tạng quốc gia			địa phương
16	Phát triển các gói dịch vụ du lịch y tế, phục hồi chức năng, chăm sóc người cao tuổi gắn với lợi thế thành phố biển	Năm 2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương

Phụ lục II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 44 /KH-UBND ngày 04 /02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
I. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân (12 nhiệm vụ)					
1	Tổ chức truyền thông, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức sức khỏe, tạo ý thức tự giác, chủ động phòng bệnh trong cộng đồng dân cư Đà Nẵng.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo
2	Đảm bảo lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu sức khỏe Nhân dân vào Quy hoạch thành phố Đà Nẵng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 5 năm của thành phố.	Sở Tài chính, Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan	Hằng năm và từng giai đoạn	Kế hoạch, Báo cáo
3	Triển khai các hoạt động hưởng ứng "Ngày sức khỏe toàn dân" (07/4) tại Đà Nẵng sau khi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ được ban hành.	Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Quý I/2026	Kế hoạch, Chương trình, Báo cáo
4	Nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng trên địa bàn Đà Nẵng phục vụ rèn luyện sức khỏe; đẩy mạnh phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Y tế, UBND xã, phường, đặc khu	Quý IV/2026	Đề án, Báo cáo
5	Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố.	Công an thành phố, Sở Nội vụ, Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo
6	Tổ chức và triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030 tại Đà Nẵng.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch, Đề án, Báo cáo

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
7	Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế để triển khai Chương trình sức khỏe học đường theo Quyết định mới của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế	2026	Kế hoạch, Chương trình, Báo cáo
8	Tổ chức triển khai thực hiện nội dung giáo dục sức khỏe, hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế	Quý III/2026, triển khai thường xuyên	Kế hoạch, Đề án, Báo cáo
9	Xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh tại Đà Nẵng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (cộng đồng), Sở Giáo dục và Đào tạo (trường học), Sở Nội vụ (nơi làm việc)	Sở Y tế, Liên đoàn Lao động TP, UBND cấp xã	Thường xuyên	Kế hoạch, Đề án, Báo cáo
10	Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ từ môi trường (đất, nước, không khí...) ảnh hưởng tới sức khỏe người dân trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Y tế, các sở ban ngành, UBND cấp xã	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo, Chương trình giám sát
11	Phối hợp với Bộ Y tế và các Bộ, ngành liên quan trong việc khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết sức khỏe của người dân Đà Nẵng.	Sở Y tế	Thống kê TP, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã	Theo quy định của Bộ Y tế	Kế hoạch, Báo cáo

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
12	Triển khai giải pháp phòng chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại các địa phương, cơ quan, đơn vị y tế trên địa bàn thành phố.	Công an thành phố, Thanh tra thành phố, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo
II. Hoàn thiện thể chế, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền (13 nhiệm vụ)					
13	Phối hợp với các bộ, ngành trong việc tham gia góp ý và triển khai các luật liên quan lĩnh vực y tế sau khi được ban hành.	Sở Y tế	Các sở chuyên môn	2026-2030	Báo cáo, Kế hoạch
14	Phối hợp với Bộ Y tế để triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 sau khi được phê duyệt.	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành liên quan	2026	Chương trình, Kế hoạch, Báo cáo
15	Phối hợp và triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về tiêm chủng sau khi được ban hành.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành liên quan	2026	Báo cáo, Kế hoạch
16	Phối hợp với Bộ Y tế trong việc sắp xếp, chuyển giao và tiếp nhận bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế về địa phương quản lý.	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	2026-2030	Báo cáo, Kế hoạch
17	Triển khai hiệu quả các Chiến lược, Chương trình, Đề án chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em tại địa bàn Đà Nẵng.	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo	Hằng năm	Chương trình, Đề án, Báo cáo
18	Tiếp tục kiện toàn và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Y tế	Công an thành phố, Bộ chỉ huy Quân sự thành phố, các sở ban ngành, địa phương	Thường xuyên	Đề án, Kế hoạch, Báo cáo

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
19	Tiếp tục hoàn thiện và triển khai Kế hoạch phát triển du lịch y tế giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn 2050.	Sở Y tế	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở ban ngành, địa phương	Thường xuyên	Kế hoạch, Đề án, Báo cáo
20	Tổ chức luân phiên, luân chuyển nhân lực y tế thuộc thẩm quyền quản lý về công tác tại trạm y tế xã, phường, đặc khu.	Sở Y tế, Sở Nội vụ	UBND xã, phường, đặc khu	Thường xuyên	Báo cáo, Đề án, Kế hoạch
21	Chủ động triển khai hiệu quả việc liên thông, chia sẻ, khai thác dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế và dữ liệu dân cư tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.	Sở Y tế, Công an thành phố, Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành	Hằng năm	Báo cáo, Kế hoạch
22	Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án "Phát triển thành phố Đà Nẵng thành hạt nhân của trung tâm y tế chuyên sâu Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung, giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050"	Sở Y tế	Sở Tài chính và các sở, ban, ngành	2026	Đề án, Kế hoạch
23	Phối hợp với Bộ Y tế để triển khai Đề án nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định y tế tại các đơn vị trên địa bàn thành phố theo phân công.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	2026	Đề án, Kế hoạch, Báo cáo
24	Tiếp tục triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình trên địa bàn Đà Nẵng.	Sở Y tế	UBND xã, phường, đặc khu	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo
25	Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Y tế để triển khai các chính sách đặc thù về dược liệu sau khi Nghị định được ban hành.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Y tế	2026	Đề án, Kế hoạch, Báo cáo
III. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế (08 nhiệm vụ)					
26	Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc đổi mới toàn diện phong cách,	Sở Y tế	Các cơ quan liên	Thường	Kế hoạch,

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
	tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh, Nhân dân gắn với nâng cao năng lực chuyên môn và y đức của đội ngũ cán bộ y tế.		quan	xuyên	Báo cáo, Chương trình thực hiện
27	Phối hợp với Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, hoàn thiện và triển khai các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tăng cường giáo dục y đức.	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Báo cáo, Kế hoạch
28	Phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo để triển khai các nội dung đào tạo chuyên sâu sau khi Nghị định được ban hành.	Sở Y tế	Sở Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục, đào tạo lĩnh vực y, dược	Quý IV/2026	
29	Phối hợp với Bộ Y tế và Bộ Tài chính trong việc thực hiện chính sách phụ cấp ưu đãi theo nghề tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn thành phố.	Sở Nội vụ, Sở Tài chính	Sở Y tế	2026	Báo cáo, Kế hoạch
30	Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát triển nhân lực y tế đến năm 2030.	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Sở Tài chính, các đơn vị liên quan	2026	Kế hoạch, Đề án
31	Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng và triển khai Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao. Thực hiện chính sách khuyến khích đưa cán bộ y tế Đà Nẵng đi đào tạo chuyên sâu ở nước ngoài.	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Sở Tài chính	2026	Kế hoạch, Đề án
32	Xây dựng cơ chế khuyến khích, ưu tiên các chương trình học bổng cho sinh viên/cán bộ y tế của thành phố đào tạo ở nước ngoài.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Nội vụ	Hằng năm	Kế hoạch, Báo cáo, Đề án
33	Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng và triển khai Đề án Phát triển nhân lực y tế cho trạm y tế xã, phường.	Sở Y tế, Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	2026	Kế hoạch, Báo cáo, Đề án

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
IV. Đẩy mạnh cải cách tài chính và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế (06 nhiệm vụ)					
34	Ưu tiên bố trí và đảm bảo mức tăng chi ngân sách địa phương hằng năm cho lĩnh vực y tế, đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng của Đà Nẵng.	Sở Tài chính	Sở Y tế	Hằng năm	Dự toán Ngân sách nhà nước hằng năm và bố trí vốn đầu tư công
35	Triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Y tế, các sở, ban, ngành	Hằng năm (từ 2027)	Kế hoạch, Báo cáo
36	Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khỏe thương mại tại Đà Nẵng theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.	Bảo hiểm xã hội thành phố	Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	Hằng năm (từ 2026)	Kế hoạch, Báo cáo
37	Chỉ đạo và tổ chức phối hợp các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe trên các nhóm đối tượng theo quy định và hoàn thành việc tạo lập Hồ sơ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân Đà Nẵng.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, phường, đặc khu	Hằng năm (từ 2026)	Báo cáo, Đề án, Kế hoạch
38	Phối hợp với Bộ Y tế để triển khai chính sách miễn viện phí, trước hết đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình tại thành phố.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	Hằng năm (từ 2028)	Kế hoạch, Báo cáo
39	Phối hợp với Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để triển khai thí điểm bảo hiểm y tế chi trả cho dịch vụ phòng bệnh, chẩn đoán sớm một số bệnh và đối tượng ưu tiên theo lộ trình	Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố	Các cơ quan liên quan	Hằng năm (từ 2027)	Kế hoạch, Báo cáo

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
	tại Đà Nẵng (theo phân công).				
V. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe (03 nhiệm vụ)					
40	Triển khai hiệu quả Chiến lược chuyển đổi số y tế và Đề án phát triển y tế thông minh đến năm 2030 tại các cơ quan quản lý và cơ sở y tế thành phố Đà Nẵng. Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ hiện đại (AI, Big Data, IoT) trong khám, chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo, quản lý y tế và xây dựng mô hình bệnh viện thông minh.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ	Từ Quý I/2026	Báo cáo, Đề án, Kế hoạch
41	Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách của thành phố cho nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế tại địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Sở Y tế	Thường xuyên	Báo cáo, Đề án, Kế hoạch
42	Triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển công nghiệp dược trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, tập trung phát triển dược liệu Sâm Ngọc Linh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế	Sở Công Thương và các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Báo cáo, Kế hoạch, Đề án
VI. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế (05 nhiệm vụ)					
43	Triển khai hoạt động hợp tác công tư (PPP) trong lĩnh vực y tế theo quy định.	Sở Y tế, Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Dự án, Báo cáo
44	Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi cho các dự án phát triển cơ sở chăm sóc sức khỏe, y tế tư nhân trên địa bàn thành phố.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Xây dựng, Sở Y tế	Thường xuyên	Báo cáo, Đề án, Kế hoạch
45	Phối hợp với Bộ Tài chính để triển khai thực hiện chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ sở y tế công lập, tư nhân hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận (sau khi có Nghị quyết Quốc hội).	Sở Tài chính, Thuế thành phố	Sở Y tế	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan Chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả sản phẩm
46	Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư (sau sắp xếp) cho các cơ sở y tế, cho phép áp dụng hình thức cho thuê đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định.	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thường xuyên	Kế hoạch, Báo cáo
47	Tăng cường kiểm tra, giám sát, thường xuyên việc quản lý, sử dụng nguồn lực y tế; không để trục lợi chính sách, lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm.	Thanh tra thành phố, Công an thành phố, Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	Hằng năm	Kế hoạch, Báo cáo

Phụ lục III

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM TẬP TRUNG ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2026-2030 THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 72-NQ/TW NGÀY 09/9/2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỘT PHÁ, TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ, CHĂM SÓC VÀ NÂNG CAO SỨC KHỎE NHÂN DÂN

(Kèm theo Kế hoạch số 44 /KH-UBND ngày 04 /02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Tên dự án	Nguồn vốn dự kiến	Phân kỳ đầu tư, VĐT (đối với nguồn vốn NSNN) dự kiến		Vốn đầu tư dự kiến (Tỷ đồng)	Ghi chú
			2023-2025	2026-2030		
1	Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2	NSNN	X	X	5.000-6.500	
	- Bệnh viện đa khoa chất lượng cao Đà Nẵng	NSNN			2.000-2.500	
	- Bệnh viện/Trung tâm Y học Nhiệt đới	NSNN			600-800	
	- Trung tâm Huyết học	NSNN			350-500	
	- Trung tâm Lão khoa	NSNN			500-700	
2	Nâng cấp tổng thể Bệnh viện Da liễu thành phố Đà Nẵng	NSNN		X	257,8 tỷ	
3	Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam	NSNN	X	X	1.200-1.800	
4	Mở rộng Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng	NSNN	X	X	1.000-1.500	
5	Đầu tư xây mới Khối điều trị nội trú 400 giường Bệnh viện Ung bướu và Nâng cấp cải tạo Bệnh viện Ung bướu hiện trạng	NSNN		2025-2030	988,6	Theo Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/10/2025 của Thành ủy và Theo Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 01/10/2025 của UBND thành phố

TT	Tên dự án	Nguồn vốn dự kiến	Phân kỳ đầu tư, VĐT (đối với nguồn vốn NSNN) dự kiến		Vốn đầu tư dự kiến (Tỷ đồng)	Ghi chú
			2023-2025	2026-2030		
6	Bệnh viện Bắc Hòa Vang	NSNN	2026-2030	X	900-1.400	
7	Trung tâm đào tạo Y khoa	NSNN	2030-2050	Sau 2030	350-600	
8	Trung tâm Chăm sóc người cao tuổi	Vốn NĐT	2030-2050	Sau 2030	700-1.000	
9	Trung tâm Chẩn đoán y khoa chất lượng cao	Vốn NĐT	X	X	1.200-1.800	
10	Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm	NSNN, Vốn NĐT	X	X	250-400	
11	Các bệnh viện đa khoa/chuyên khoa chất lượng cao	Vốn NĐT	X	X	2.500-3.500	
12	Trung tâm điều trị Ung bướu Quốc tế chất lượng cao	Vốn NĐT	X	X	3.000-4.500	
13	Trung tâm Sức khỏe lao động và Môi trường	Vốn NĐT	X	X và sau 2030	300-450	
14	Bệnh viện 1000 giường phía Tây thành phố (Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu 1000 giường bệnh)	NSNN, Vốn NĐT	X	X và sau 2030	6.000-7.500	
15	Đầu tư các cơ sở/mô hình khám chữa bệnh, cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao	Vốn NĐT	X	X và sau 2030	800-1.200	
16	Bệnh viện Nội tiết	Vốn NĐT	X	X	500-700	

TT	Tên dự án	Nguồn vốn dự kiến	Phân kỳ đầu tư, VĐT (đối với nguồn vốn NSNN) dự kiến		Vốn đầu tư dự kiến (Tỷ đồng)	Ghi chú
			2023-2025	2026-2030		
17	Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam	NSNN	X	X và sau 2030	1.000-1.500	Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/10/2025 của Thành ủy[2]
18	Bệnh viện Đa khoa Bắc Quảng Nam (phường Điện Bàn)	Vốn NĐT	X	X	1.200-1.700	Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ)
19	Bệnh viện Đa khoa ven sông Trường Giang (xã Thăng An)	Vốn NĐT	X	X	900-1.300	
20	Bệnh viện kỹ thuật cao đạt tiêu chuẩn quốc tế (xã Thăng An)	Vốn NĐT	X	X	3.500-4.800	

Ghi chú: Danh mục các công trình, dự án trọng điểm tập trung ưu tiên đầu tư giai đoạn 2026-2030 thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân sẽ được bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và nhu cầu khám chữa bệnh của Nhân dân trong quá trình thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 15/12/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân.